

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2018 – 2020” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn II (2016 – 2020);

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BTP ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015 đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 24/TTr-STP ngày 07 tháng 3 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2018 – 2020” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các



huyện, thị xã; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NC.

11

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2018-2020” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~391~~ /QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” (sau đây gọi là Đề án) theo Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát, bổ sung, điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp giao tại các văn bản nêu trên.

Tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL); xây dựng, nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL hiệu quả cho thanh, thiếu niên; nắm bắt, đánh giá đúng nhu cầu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả PBGDPL cho thanh, thiếu niên gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để hình thành nhân cách con người Việt Nam phát triển toàn diện.

Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên; đề cao trách nhiệm tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật của thanh, thiếu niên.

2. Yêu cầu

Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác thanh, thiếu niên tại Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục tư tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Thanh niên; Nghị định số 78/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 1042/QĐ-TTg và Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 288/QĐ-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Đề cao trách nhiệm, phát huy vai trò của các ngành, các cấp, nhất là ngành Nội vụ, Tư pháp, Lao động – Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên

Cộng sản Hồ Chí Minh trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên.

Bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị của Sở, Ban, ngành, địa phương; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, phát huy đầy đủ tinh thần tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong thanh, thiếu niên; đưa công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm phát huy đầy đủ vai trò của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về thanh, thiếu niên.

- Đến năm 2020, có từ 50% đến 80% thanh niên, thiếu niên đặc thù (nông thôn, miền núi, khuyết tật, bạo lực gia đình, công nhân...) được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn.

- Phấn đấu từ 70% trở lên thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn.

- Giảm từ 10 đến 20% số vi phạm pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên.

- Nâng cao năng lực, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới và nghiệp vụ PBGDPL cho người làm công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên, cán bộ Đoàn thực hiện PBGDPL.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoạt động quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

1.1. Ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án

Xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án đến năm 2020, Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian hoàn thành:* UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2020 trong tháng 3/2018, Kế hoạch các năm tiếp theo trong tháng 01, lồng ghép vào Kế hoạch công tác PBGDPL. UBND các huyện, thị xã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2020 trong tháng 3/2018, Kế hoạch các năm tiếp theo trong tháng 02 (có thể lồng ghép vào Kế hoạch công tác PBGDPL).

1.2. Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm về công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2018 - 2020.

1.3. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Kiểm tra, đánh giá kết quả: Hàng năm.

+ Tổng kết, khen thưởng: Năm 2020.

2. Triển khai thực hiện PBGDPL, tăng cường tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên

2.1. Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú; thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang

a) Thông tin, phổ biến pháp luật; phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật, kết quả, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài.

- *Cơ quan chủ trì:* Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông; Bản tin/Trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan phối hợp:* các Sở, Ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật cho thanh, thiếu niên bằng hình thức trực tuyến, sân khấu hóa hoặc hình thức thi khác phù hợp với đối tượng và địa bàn

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các cuộc thi, hội thi ở cấp tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn cấp huyện tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Khuyến khích, huy động các tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật tham gia phổ biến, tư vấn, trợ giúp về pháp luật cho thanh, thiếu niên (ưu tiên thanh, thiếu niên đặc thù) thông qua tổ chức các chương trình/hoạt động tình nguyện, miễn phí hướng về cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đoàn luật sư tỉnh, Hội luật gia tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

d) Biên soạn, cung cấp các tài liệu về PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

2.2. Thực hiện PBGDPL cho thanh niên là báo cáo viên pháp luật, cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo; thanh, thiếu niên là người học gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”

Tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh, thiếu niên theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” (ban hành kèm theo Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Giáo dục và Đào tạo hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho thanh, thiếu niên gắn với triển khai Đề án nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Theo tiến độ của Kế hoạch.

2.3. Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với triển khai các chương trình, Đề án về PBGDPL do Sở, Ban, ngành, địa phương chủ trì, hướng dẫn thực hiện

- *Cơ quan chủ trì*: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì (theo Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông triển khai Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 – 2021) hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù (khuyết tật, người lao động trong doanh nghiệp, nạn nhân mua bán người, nạn nhân bạo lực gia đình, người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính,

người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ, người dân tộc thiểu số...).

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo tiến độ của Kế hoạch.

3. Nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL, tiếp cận pháp luật cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; cán bộ quản lý, theo dõi công tác PBGDPL; cán bộ Đoàn, Hội, Đội; cán bộ quản lý nhà nước về thanh niên

3.1. Tổ chức các lớp/hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; UBND các huyện, thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

3.2. Biên soạn bộ tài liệu hướng dẫn kỹ năng PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2018 – 2019;

4. Thực hiện chỉ đạo điểm, nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên

4.1. Rà soát, nhân rộng một số mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên cơ sở chỉ đạo điểm của Đề án giai đoạn 2010 – 2015; đánh giá một số mô hình mới để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm đến năm 2020

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2018.

4.2. Triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm phù hợp với thực tế của địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp; các Sở, Ban, ngành; cơ quan, tổ chức ở cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã.

1.1. Sở Tư pháp là Cơ quan thường trực có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo Kế hoạch này.

1.2. Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, tổ chức trên cơ sở nhiệm vụ thực hiện Đề án tại Kế hoạch này chỉ đạo, phân công đơn vị chức năng thuộc Sở, Ban, ngành làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo trách nhiệm và phạm vi quản lý. Các Sở, Ban, ngành: Nội vụ, Quân sự, Công an, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cử cán bộ làm đầu mối theo dõi, phối hợp với Sở Tư pháp trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

1.3. UBND các huyện, thị xã chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu của công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên ở địa phương.

Phòng Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án giai đoạn 2018 – 2020 tại địa phương.

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Kinh phí hàng năm để thực hiện Đề án tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo Luật ngân sách nhà nước; Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của liên Bộ: Tài chính - Tư pháp; Nghị quyết số 34/2014/NQ-HĐND ngày 18/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2.2. Căn cứ các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, đơn vị được giao làm đầu mối, tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án của Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

3.1. Định kỳ hàng năm, cơ quan, đơn vị được giao làm đầu mối, tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án của Sở, Ban, ngành, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND (qua Sở Tư pháp) trước ngày 10 tháng 11 (được tổng hợp trong Báo cáo công tác Tư pháp của Sở, Ban, ngành, địa phương hàng năm) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

3.2. Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án tại Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đơn vị được giao làm đầu mối, tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án của Sở, Ban, ngành, địa phương đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết kịp thời. / *nr*